

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày: 18-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Chung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* không tham gia

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhị Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018, Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Võ Văn T, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Ấp HM, xã PH, huyện PT, tỉnh AG;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Võ Văn H và bà Trương Thị E;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp VT, xã VA, huyện CT, tỉnh AG.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Văn H, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Ấp HM, xã PH, huyện PT, tỉnh AG (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1975; (vắng mặt)

2/ Bùi Văn D, sinh năm: 1972; (vắng mặt)

3/ Bùi Thanh Ph, sinh năm 1989; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp VT, xã VA, huyện CT, tỉnh AG

4/ Dương Thanh H, sinh năm 2001(vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp BT, xã BT, huyện CP, tỉnh AG.

5/ Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp HM, xã PT, tỉnh AG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định lấy tài sản của anh D. Khoảng 12giờ ngày 10/12/2017, Võ Văn T điều khiển xe mô tô biển số 67V1-8247 loại HC12 WAVE, màu sơn đen bạc, số máy: C12E-2580702, số khung 1205AY080668 đến xưởng cơ khí của anh Dthuộc ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang quan sát thấy có nhiều đầu máy dầu để cặp mé đường trước xưởng cơ khí của anh D. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày T điều khiển xe mô tô 67V1-8247 loại HC12 WAVE chạy đến cầu số 5 thuộc khu vực chợ Vĩnh Bình vào tiệm bán phụ tùng mua 02 chìa khóa đầu 14, 01 cái đầu 12 và 01 cái số 10. Sau đó T điều khiển xe mô tô chạy đến xưởng cơ khí của anh D và đậu xe cách xưởng khoảng 20m để quan sát không thấy ai, Tèo đi bộ đến chỗ để đầu máy gạt đập liên hợp hiệu KUBOTA DC60 của anh D và dùng 04 chìa khóa mang theo mở tháo ốc bù lon lấy trộm một cái bơm phụ dầu rồi đem ra xe mô tô 67V1-8247 cất giấu trong cốp xe, sau đó T tiếp tục quay lại dùng chìa khóa mở tháo ốc lấy trộm 01 cái cốc đề, 01 cái Dinamo sạc và 01 cái bơm trợ lực của đầu máy gạt đập liên hợp. Sau khi trộm được T dịch chuyển các phụ tùng vừa trộm được khoảng 1,9m thì bị anh H phát hiện và truy hô mọi người bắt giữ T giao cho công an xã Vĩnh An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

-Tang, vật chứng thu giữ:

+01 cái bơm phụ dầu; 01 cái cốc đề; 01 cái Dinamo sạc; 01 cái bơm trợ lực của đầu máy đập liên hợp hiệu KUBOTA DC60 (đã trả cho bị hại).

-Công cụ, phương tiện phạm tội:

+02 cái chìa khóa đầu số 14; 01 cái chìa khóa đầu số 12; 01 cái chìa khóa đầu số 10;

+ 01 xe mô tô biển số 67V1-8247 loại HC12 WAVE, màu sơn đen bạc, số máy: C12E-2580702, số khung 1205AY080668 (đã trả cho ông Võ Văn H là chủ sở hữu).

Căn cứ biên bản định giá tài sản số 113/BB.HĐ ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành định giá: 01 cái bơm phụ dầu; 01 cái cốc đề đầu máy dầu, 01 cái Dinamo sạc đầu máy dầu và 01 cái bơm trợ lực của đầu

máy dầu máy gặt đập liên hợp hiệu KUBOTA DC60 có giá trị 6.400.000đ (sáu triệu bốn trăm ngàn đồng).

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ.VKS.HS ngày 03/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/NQQH14 ngày 20/6/2017; xử phạt bị cáo Võ Văn T mức án tù 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm sáu tháng đến 02 năm 06 tháng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không có ý kiến tranh tụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được xử nhẹ, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có thể lao động nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp:

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo và người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn T đã thừa nhận: Khoảng 12 giờ ngày 10/12/2017 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67V1-8247 loại HC12 WAVE, màu sơn đen bạc, số máy: C12E-2580702, số khung 1205AY080668 đến xưởng cơ khí của anh D thuộc ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang để quan sát, đến 20 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67V1-8247 loại HC12 WAVE chạy đến cầu số 5 thuộc khu vực chợ Vĩnh Bình, bị cáo ghé tiệm bán phụ tùng mua 02 chìa khóa số 14, 01 cái chìa khóa đầu số 12 và 01 cái chìa khóa đầu số 10. Sau đó bị cáo chạy xe đến xưởng cơ khí của anh D và đậu xe cách xưởng khoảng 20m bị cáo đi bộ đến chỗ để dầu máy gặt đập liên hợp, bị cáo lấy chìa khóa máy theo để mở tháo ốc bù lon lấy trộm 01 cái bơm phụ dầu đem ra xe mô tô biển số 67V1-8247 cất giấu trong cốp xe, xong bị cáo tiếp tục quay lại dùng chìa khóa mang theo mở tháo ốc bù lon

lấy trộm 01 cái cốc đê, 01 cái Dinamo sạc và 01 cái bơm trợ lực của đầu máy gặt đập liên hợp hiệu KUBOTA DC60, sau khi trộm xong bị cáo chuẩn bị đem đi thì bị anh D và anh H phát hiện và giao cho Công an xã Vĩnh An. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Võ Văn T là người trưởng thành, có đủ sức khỏe để lao động tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân, có trình độ học vấn, đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình và biết được việc gì nên làm, việc gì không nên làm, nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện coi thường pháp luật của Nhà nước, bản thân bị cáo cũng có công việc ổn định, nhưng chỉ vì lòng tham muốn có tài sản mà không phải bỏ tiền mua các phụ tùng (01 bơm phụ dầu, cốc đê...) để thay thế các phụ tùng cho máy chet đất của bị cáo, bị cáo đã lợi dụng lúc trời tối, không người trông giữ tài sản, lén lút đột nhập vào cơ sở kinh doanh của bị hại. Khi đã thực hiện hành vi trộm một cái bơm phụ dầu xong bị cáo đem cất giấu trong cốp xe honda của mình và bị cáo tiếp tục quay trở lại để lấy tiếp các phụ tùng khác của máy đập liên hợp, bị cáo biết việc trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Từ việc đánh giá toàn diện các chứng cứ, tài liệu như: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại anh Nguyễn Hoàng D, lời khai của những người làm chứng như anh Dương Thanh H, anh Nguyễn Văn Ng và anh Bùi Thanh Ph..., biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã Vĩnh An lập ngày 10/12/2017, sơ đồ hiện trường ngày 10/12/2017, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/12/2017 của Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, làm hoang mang lo lắng cho người sở hữu tài sản. Do đó, nghĩ nên áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi tính chất của việc phạm tội để giáo dục bị cáo răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện nay vợ bị cáo đang mang thai gần ngày sinh, để tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Biện pháp tư pháp:

- Xử lý tang, vật chứng: Theo quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-KSĐT ngày 03/5/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, hiện còn đang thu giữ:

+ 02 cái chìa khóa đầu số 14; 01 cái chìa khóa số 12 và 01 cái chìa khóa đầu số 10, của bị cáo đây là công cụ mà bị cáo sử dụng việc mở ổ để lấy tài sản. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi 2017 tịch thu tiêu hủy các công cụ trên.

+ Đối với chiếc xe honda mang biển số 67V1-8247 loại HC12 WAVE, màu sơn đen bạc, số máy: C12E-2580702, số khung 1205AY080668 mà bị cáo chạy làm phương tiện phạm tội. Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã giao trả cho ông Võ Văn H là chủ sở hữu chiếc xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Hoàng D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 18/5/2018).

Giao bị cáo Võ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã PH, huyện PT, tỉnh AG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 cái chìa khóa đầu số 14; 01 cái chìa khóa số 12 và 01 cái chìa khóa đầu số 10.

2/ Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Võ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 18-5-2018). Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo qui định pháp luật.

4/ Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo T)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA – TAND tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an huyện Châu Thành;
- UBND xã Phú Hưng, huyện Phú Tân;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Chung